CTCP Hạ tầng nước Sài Gòn (UPCOM: SII)

FireAnt

Ngày 31/12/2025	17,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-0.6%	**-0.6%**	**15.7%**

ROE — 2025: **0.2%** — +/- YoY ▼ 44.9%

DT thuần — *Q4/25*: **70.2** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 1.30 ▼ 1.8% — YoY ▲ 5.10 ▲ 7.9%

DT thuần — *2025*: **286** *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 20.0 ▲ 7.4%

LN gộp — *Q4/25*: **1.87** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 0.51 ▼ 21.5% — YoY ▲ 0.18 ▲ 10.6%

LN gộp — *2025*: **12.9** *tỷ VNĐ* — YoY ▼ 1.90 ▼ 12.9%

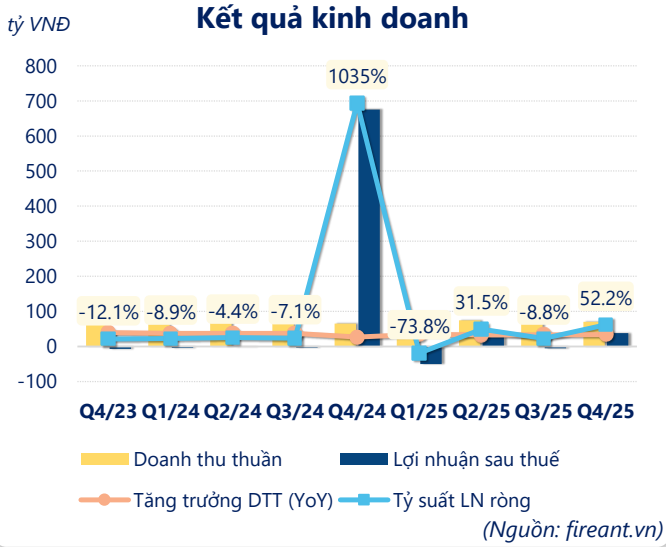
LN thuần — *Q4/25*: **37.5** *tỷ VNĐ* — QoQ ▲ 41.7 ▲ 1002% — YoY ▼ 638 ▼ 94.4%

LN thuần — *2025*: **10.9** *tỷ VNĐ* — YoY ▼ 543 ▼ 98.0%

LN sau thuế — *Q4/25*: **38.1** *tỷ VNĐ* — QoQ ▲ 43.1 ▲ 862% — YoY ▼ 637 ▼ 94.4%

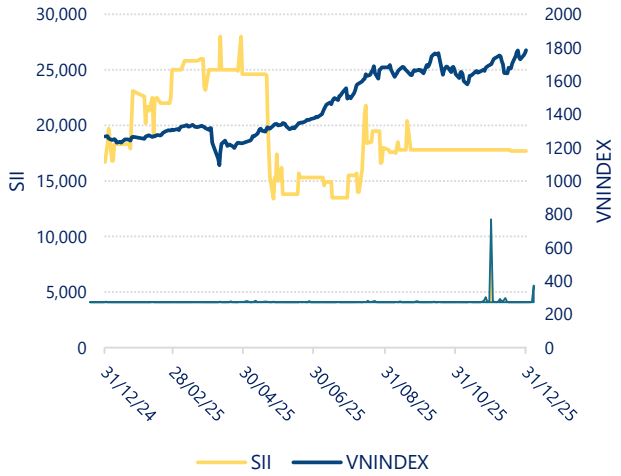
LN sau thuế — *2025*: **9.18** *tỷ VNĐ* — YoY ▼ 543 ▼ 98.3%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

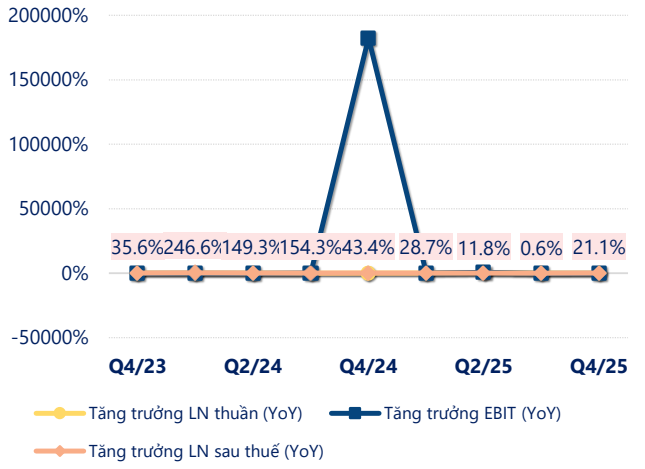


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Hạ tầng nước Sài Gòn (UPCOM: SII)

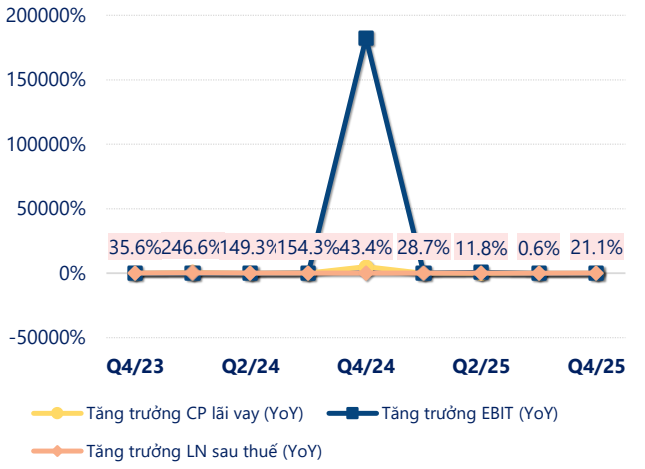
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



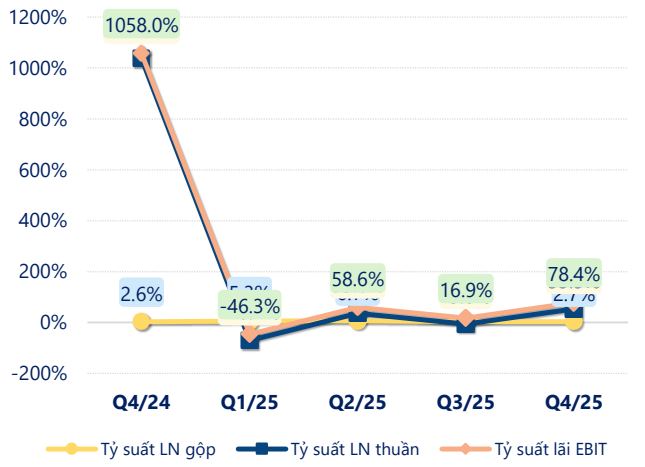
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



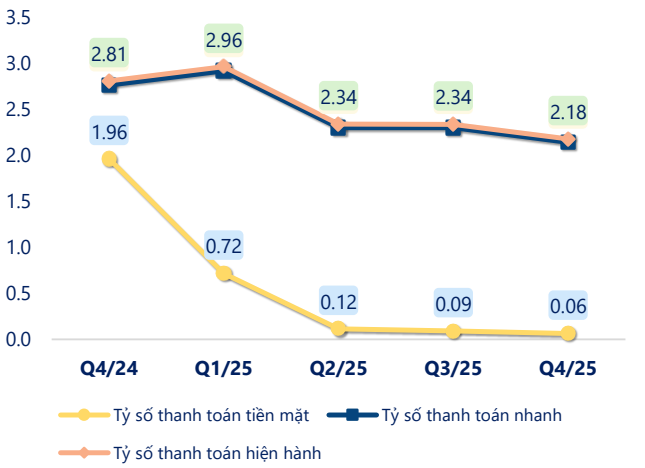
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



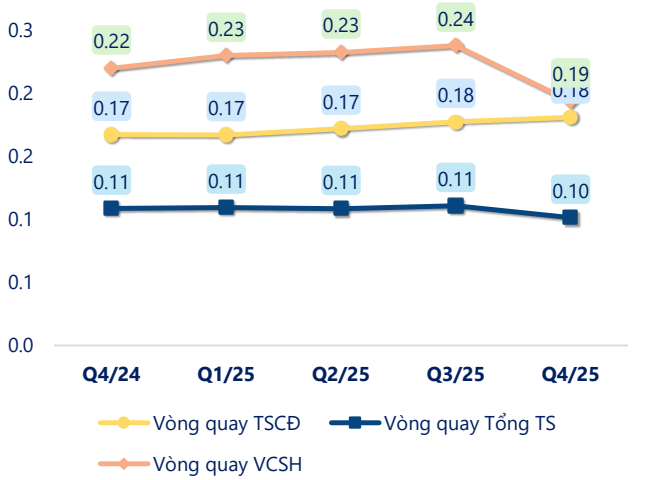
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



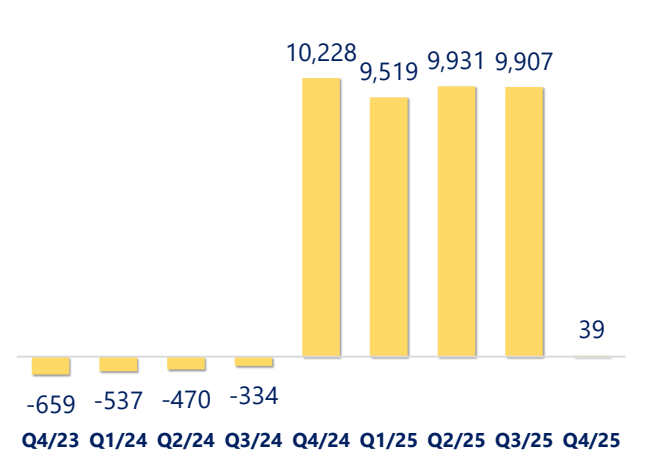
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

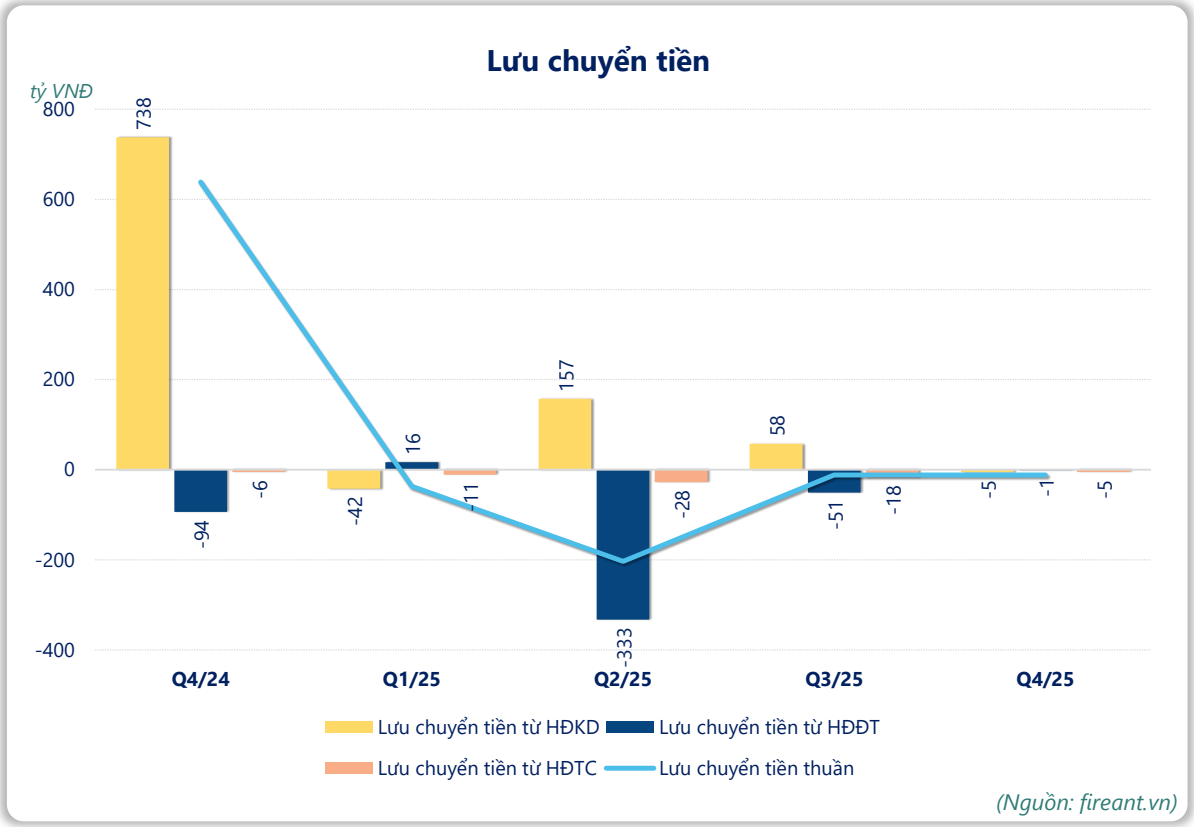


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Hạ tầng nước Sài Gòn (UPCOM: SII)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**70.2**	**65.1**	**7.9%**	**286**	**266**	**7.4%**
Giá vốn hàng bán	68.4	63.4	7.8%	273	251	8.6%
Lợi nhuận gộp	1.87	1.69	10.6%	12.9	14.8	-12.9%
Doanh thu HĐTC	42.9	665	-93.6%	138	661	-79.2%
Chi phí TC	-7.26	16.0	-145%	88.3	75.7	16.7%
Chi phí lãi vay	15.8	12.4	27.5%	64.3	65.7	-2.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**37.8**	**-100%**	**0**	**0.62**	**-100%**
Chi phí bán hàng	5.16	4.70	9.9%	17.3	14.9	16.4%
Chi phí QLDN	**9.28**	**8.90**	**4.3%**	**34.1**	**31.3**	**9.0%**
LN thuần từ HĐKD	37.5	675	-94.4%	10.9	554	-98.0%
Lợi nhuận khác	**1.73**	**1.04**	**66.1%**	**3.42**	**1.74**	**96.8%**
LN trước thuế	39.3	676	-94.2%	14.3	556	-97.4%
Lợi nhuận sau thuế	**38.1**	**675**	**-94.4%**	**9.18**	**552**	**-98.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**36.7**	**673**	**-94.6%**	**2.49**	**545**	**-99.5%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)